

Phát huy hơn nữa vai trò của tổ dân phố trong công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội

■ PHẠM ĐI (*)

Trong hệ thống chính trị của nước ta hiện nay, phường (xã) được coi là tổ chức chính trị cấp cơ sở, hệ thống chính trị bốn cấp này cũng nói lên rằng, tổ dân phố không nằm trong hệ thống chính trị pháp lý của nước ta, mà chỉ là "cánh tay nối dài" của cấp phường. Nhưng khu phố, tổ dân phố là một thực thể hữu cơ của cấp phường, nó là một thành tố hiện hữu lịch sử trong cơ cấu tổ chức của cấp phường. Những "tế bào" khu phố này là một thực thể, không tách rời khỏi phường về mặt địa chính - hành chính - kinh tế - chính trị. Nếu xem xét riêng, khu phố và tổ dân phố thực sự là một "tiểu hệ thống", có kết cấu tổ chức hết sức chặt chẽ.

Với kết cấu "tế bào", tổ chức này đã có những đóng góp hết sức thiết thực, cụ thể trong nhiều lĩnh vực mà đặc biệt và nổi trội là trong lĩnh vực đấu tranh ngăn chặn các tệ nạn xã hội (TNXH) mà cụ thể là mại dâm và ma tuý phòng chống tội phạm. Điều này thể hiện rõ qua các vai trò cụ thể như sau:

1. Phát hiện, tố giác

Như đã nói, khu phố là một tổ chức tế bào, là một thức "chứ trong" cộng đồng dân cư tại từng tổ dân phố, nó thực sự là "tai mắt" của các lực lượng phòng chống TNXH cấp phường. Hơn nữa, những ổ hoạt động mại dâm, các dịch vụ kinh doanh trá hình, các tụ điểm tiêm chích ma tuý... xét đến cùng đều "đóng quân" trên những địa bàn hoạt động của từng khu phố, tổ dân phố nhất định. Với một cụm dân cư nhỏ, ít nhiều có những quan hệ xã hội theo chiều ngang và chiều dọc (quen biết nhau). Tất cả những yếu tố đó càng tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức tổ dân phố phát hiện, tố giác những tụ điểm tiêm chích, những ổ mại dâm, những quán kinh doanh có những biểu hiện không lành mạnh... Do đó, phát hiện và tố giác là vai trò

(*) Học viện CTQG HCM - Phân viện Đà Nẵng

hết sức đặc biệt của khu phố, tổ dân phố.

Thực tế trên, nơi nào mà tổ dân phố tích cực trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân trong đấu tranh phòng chống TNXH, nơi đó phong trào đấu tranh phòng chống các tệ nạn này càng mạnh, số lượng đơn thư tố giác (thông qua các hộp thư tố giác) càng nhiều, thông tin càng đáng tin cậy.

Như vậy, với một địa bàn nhỏ hẹp, ít nhiều có sự quan hệ xã hội theo chiều dọc và chiều ngang; cùng với việc kiểm tra, kiểm soát một cách chặt chẽ, thường xuyên, tổ dân phố thực sự là một lực lượng "tai mắt" của chính quyền cấp phường đồng thời cũng là "trạm thu, phát" những thông tin từ cấp chính quyền cũng như từ người dân. Từ thực tế đó, phát hiện và tố giác là một vai trò không thể phủ nhận của tổ chức khu phố, tổ dân phố. Đây có thể nói là điểm nổi bật nhất của tổ dân phố mà chính quyền địa phương cần phát huy.

2. Tham mưu, cầu nối

Tổ dân phố, là một cầu nối giữa một bên là chính quyền cấp cơ sở, một bên là nhân dân trong tổ đó. Thông qua đó, những tâm tư, nguyện vọng, cũng như những kiến nghị, đề nghị, tố cáo... được tổ dân phố tiếp nhận và "truyền tải" đến cấp phường và ngược lại. Trong lĩnh vực phòng chống mại dâm, ma tuý, phòng chống tội phạm... vai trò này càng thể hiện rõ nét. Thông qua hộp thư tố giác, những nguồn tin từ nhân dân, tổ dân phố nắm bắt được và chuyển tải cho lực lượng công an phường những thông tin quan trọng và có giá trị để các cấp hữu quan kịp thời xử lý. Đồng thời những thông tin cần tuyên truyền của Đảng, Nhà nước đến được nhân dân qua tổ dân phố, như việc tổ chức những buổi tuyên truyền phòng chống TNXH, về cuộc vận động "Toàn dân xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư", những buổi nói chuyện giáo dục pháp luật cho người dân.

Với tính chất đặc thù của mình, tổ dân phố mới có thể thực hiện được nhiệm vụ "kiểm tra từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng đối tượng". Bởi chính họ (nhất là Ban chấp hành tổ dân phố) mới biết rõ, hiểu rõ, nắm rõ từng hoàn cảnh của mỗi gia đình để mà "gõ"; mới biết từng góc ngách của khu phố mà mình quản lý, từng "điểm đen" trong khu phố để mà "kiểm tra"; biết rõ từng đối tượng (nghiện ngập, mại dâm, có tiền án tiền sự...) có "sổ đen" để mà "rà".

Không chỉ có vai trò là một "cầu nối" tổ dân phố còn thể hiện là một lực lượng tham mưu đáng tin cậy cho các cấp, nhất là cho công an phường và đội kiểm tra liên ngành 814/TTg ở từng cơ sở. Mỗi khu phố, tổ dân phố ít nhiều có những đặc thù về vị trí địa lý, dân cư, kinh tế, tình hình an ninh trật tự... do đó, việc tham mưu này nhằm đưa ra những đề án, những phương cách đặc thù nhằm phòng chống tệ nạn mại dâm, ma tuý tốt hơn, có hiệu quả hơn. Trong vai trò tham mưu và cầu nối cho các cảnh sát khu vực, lực lượng dân phòng để các lực lượng này thực hiện tốt những công việc của mình mà đặc biệt là trong công tác đấu tranh phòng chống, phát hiện, xử lí những tụ điểm ma tuý, những đối tượng mại dâm trên địa bàn của mỗi tổ dân phố.

3. Tuyên truyền, vận động

Để phòng chống các TNXH có hiệu quả không thể không làm tốt công tác vận động, tuyên truyền. Thực tế đã chứng minh rằng; ở đâu, đơn vị nào, thời gian nào công tác tuyên truyền, vận động về việc phòng chống TNXH thực hiện tốt, thì ở đó, đơn vị đó, lúc đó có chuyển biến tích cực trong việc nhận thức cũng như hành động, từ đó mà tệ nạn mại dâm, ma tuý cũng bị đẩy lùi một cách thực chất.

Khu phố, tổ dân phố không phải là một tổ chức "chính qui" về công tác tuyên truyền, vận động nhân dân về phòng chống TNXH, càng không phải là tổ chức chịu trách nhiệm về vấn đề này. Nói vậy, không phải là phủ nhận vai trò của họ, mà ngược lại càng thấy được "bóng dáng" của họ trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân nhận thức, đấu tranh phòng chống mại dâm, ma tuý.

Đầu tiên phải kể đến là công tác vận động các gia đình có người nghiện hút, đưa đối tượng đi cai nghiện. Với mối quan hệ ít

nhiều gần gũi, quen biết, tổ dân phố đi đến từng nhà để động viên người dân và chính đối tượng tự giác đi cai nghiện và quản lý giáo dục tại địa phương.

Trong phong trào "toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư", tổ dân phố là nơi hưởng ứng mạnh mẽ nhất, nhiệt tình nhất và tất nhiên là có hiệu quả nhất. Trên thực tế, nhiều tổ dân phố đã chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân phường để vận động, tuyên truyền cho nhân dân trong tổ của mình về nội dung, cách thức thực hiện của cuộc vận động này.

Điều đáng nói ở đây là vai trò tích cực của tổ dân phố làm cho bản thân nó đã, đang và sẽ tồn tại không phải chỉ có tự bản thân nó "chuyển động" mà còn là sự đánh giá, nhận thức đúng đắn của các cấp lãnh đạo, đặc biệt là chính quyền cấp phường nơi mỗi tổ dân phố đó hoạt động. Thiết nghĩ, tùy theo những đặc điểm đặc thù của mỗi địa phương mà "phân quyền" và đánh giá đúng mức đối với khu phố để phát huy hơn nữa vai trò này.

4. Giáo dục, quản lý

Nói tổ dân phố có vai trò quản lý, giáo dục cộng đồng dân cư trong tổ là không đúng, càng không đúng khi nói rằng tổ chức này phải chịu trách nhiệm quản lý các đối tượng thuộc TNXH. Nhưng, một thực tế phải thừa nhận rằng, các đối tượng sau cai nghiện, gái mại dâm, đã và đang hoàn lương đều cư trú tại địa bàn quản lý của tổ dân phố. Do đó, tổ chức tổ dân phố không "làm ngơ" trước những đối tượng này, họ sống vất vả công tác này, cùng với các cơ quan, ban ngành chức năng, ban điều hành tổ có những động thái tích cực trong công tác giáo dục và quản lý các đối tượng sau cai nghiện, gái mại dâm hoàn lương. Không phải ngẫu nhiên mà trong báo cáo về tình hình phòng chống ma tuý quý I (từ ngày 16/12/2002 đến 15/3/2003) của Ban chỉ đạo phòng chống TNXH thành phố Đà Nẵng nhận định thẳng thắn rằng: "Công tác phối hợp quản lý số đối tượng này chưa đồng bộ, kịp thời, chặt chẽ nên nhiều đối tượng vừa ra khỏi trung tâm cai nghiện đã sử dụng lại ma tuý, thậm chí buôn bán ma tuý". Trong cái "chưa đồng bộ" này, theo chúng tôi, có một mắt xích không thể thiếu đó là các tổ dân phố, chứng minh điều này, báo

cáo trên cũng xác nhận rằng, nơi nào tổ dân phố phối hợp tốt với các Ban chức năng thì nơi đó số người tái nghiện thấp. Chỉ báo này cho chúng ta một nhận định về vai trò, vị trí của tổ dân phố trong công tác phòng chống TNXH là hết sức cần thiết và quan trọng.

5. Phòng ngừa, đấu tranh

Song song với việc giáo dục, tuyên truyền, vận động... đấu tranh, phòng ngừa là một phần không thể thiếu trong công tác phòng chống TNXH. Tổ dân phố "không ngoài vùng phủ sóng" của chiến dịch phòng chống TNXH hay nói cách khác, phòng ngừa, đấu tranh với các loại TNXH phải có vai trò không thể thiếu đối với các tổ dân phố. Đó là việc "thừa nhận" và "xác lập" vai trò phòng chống TNXH đối với tổ dân phố.

Tổ dân phố còn được so sánh như những "bức tường lửa" ngăn chặn những TNXH xâm nhập vào khu dân cư, bằng những biện pháp như tăng cường kiểm tra, kiểm soát; nhắc nhở các gia đình thực hiện nếp sống văn minh. Đấu tranh, phòng ngừa là liều thuốc không thể thiếu để chữa trị các căn bệnh xã hội, công tác đấu tranh muốn đạt hiệu quả cao nhất, thiết thực nhất phải có sự phối hợp, kết hợp của nhiều ban ngành chức năng; sự đồng thuận của người dân. Để làm được điều này không thể không nhắc đến tổ chức khu phố, tổ dân phố. Trên thực tế, tổ chức này đã làm tốt công tác đấu tranh, phòng ngừa trong chính địa bàn của mình, đem lại môi trường trong lành cho nhân dân.

Để một tổ chức thực hiện đúng chức năng, vai trò của mình thì phải có những điều kiện cần thiết, trong đó con người, điều kiện pháp lý, quỹ hoạt động... Tổ dân phố không phải là ngoại lệ. Sự tồn tại của tổ dân phố, như đã nói, vừa mang tính lịch sử, vừa mang tính thời đại, tổ chức này hình thành từ rất lâu trong lịch sử qua nhiều tên gọi khác nhau và đã tồn tại theo thời gian bởi những chức năng cần thiết của nó. Ngày nay, cho dù xã hội đã tiến những bước đáng kể về kinh tế, văn hoá, xã hội, chính trị... nhưng tổ chức này vẫn tồn tại như một bộ phận không thể thiếu, với những vai trò hiện hữu. Bên cạnh những mặt đạt được như vừa nêu trên, cũng còn một số không nhỏ những yếu kém đã và đang tồn tại trong "thiết chế" này. Tuy vậy, công bằng mà

nói, nguyên nhân tồn tại những thiếu sót đó là do một phần những điều kiện chủ quan. Do đó, theo chúng tôi, các cấp chính quyền cần nhìn nhận vai trò thiết thực của tổ dân phố trên địa bàn, các cấp chính quyền phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho tổ dân phố thực hiện tốt vai trò của mình nhất là trong lĩnh vực đấu tranh phòng chống TNXH. ■

Những vế đối làm vẻ vang...

(Tiếp theo trang 16)

Sử còn chép, năm Chính Hoà thứ tư (1683) đời Lê Hy Tông, trạng nguyên Nguyễn Đăng Đạo được cử làm Chánh sứ sang nhà Thanh. Lúc đến Kinh đô, Sứ đoàn cũng bị gây khó dễ và cho lưu ở công quán hàng tháng trời. Nhân đêm trăng sáng, viên quan Hàn Lâm nhà Thanh đến mời các sứ thần đi ngắm trăng (có cả sứ thần Cao Ly nữa). Viên quan này ra một vế đối cho các Sứ thần như sau:

- *Xuân tiêu phong nguyệt, nguyệt thiêm hoa sắc, phong tống hoa hương, hương sinh sắc, sắc sinh hương, hương hương sắc sắc, mãn xuân tiêu, tương tư khách hứng tương tư khách.*

(Có nghĩa: *Đêm xuân trăng gió, trăng nhuộm sắc cho hoa, gió đưa hương hoa, hương theo sắc, sắc theo hương, hương hương sắc sắc tràn ngập đêm xuân, khách tương tư nhớ khách tương tư.*)

Mọi người trầm trồ, khen ngợi vế đối của viên quan nhà Thanh không tiếc lời.

Trạng nguyên Nguyễn Đăng Đạo liền đối:

- *Hạ nhật cầm thi, thi ngụ ngã tình, cầm ngụ ngã tính, tính viện tình, tình viện tính, tính tình tình thư hạ nhật, tri âm nhân thức tri âm nhân.*

(Nghĩa là: *Ngày hạ đàn thơ, thơ ngụ tình ta, đàn hoà tâm tính, tính nương tình, tình nhờ tính, tính tính tình tình ngày hè nhân rồi, người tri âm hiểu người tri âm.*)

Văn tài của Nguyễn Đăng Đạo làm cho vua Thanh cùng triều đình và Sứ thần các nước nể phục. Chính vì vậy mà triều đình nhà Thanh đã thay đổi thái độ kiêu căng, trịnh thượng. Vua Thanh còn quyết định phong cho ông là trạng nguyên của Bắc Triều, ban cho mũ áo, võng lọng để vinh quy về nước. ■